

Số: 61/2018/QĐST-HNGĐ

Thành phố Huế, ngày 25 tháng 01 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 658/2017/TLST-HNGĐ ngày 20/12/2017, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Đào Văn E, sinh năm 1988.

Địa chỉ: 1/121 TQP, phường AĐ, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Bị đơn: Chị Hà Thị Gi, sinh năm 1991.

Địa chỉ: 1/121 TQP, phường AĐ, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Chỗ ở: Số 01 kiệt 90 BTX, phường PĐ, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17/01/2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17/01/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đào Văn E và chị Hà Thị Gi.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Anh Đào Văn E và chị Hà Thị Gi xác nhận vợ chồng có một con chung tên là: Đào Hữu V, sinh ngày 14/8/2012.

Anh E và chị Gi thoả thuận giao con chung cháu Đào Hữu V, sinh ngày 14/8/2012 cho anh E trực tiếp nuôi dưỡng đến lúc trưởng thành (đủ 18 tuổi), chị Gi không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung, không ai

được ngăn cản.

2.2. Về tài sản chung: Anh E, chị Gi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về nợ chung: Không có.

2.4. Về án phí: Anh E và chị Gi phải chịu 150.000đồng án phí giải quyết ly hôn (mỗi người chịu 75.000 đồng), anh E tự nguyện chịu toàn bộ, được khấu trừ vào số tiền 300.000đồng tiền tạm ứng án phí mà anh E đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 004440 ngày 20/12/2017 Cơ quan Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố H, anh E được hoàn trả 150.000đồng.

Trường hợp quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TT Huế;
- VKSNDTP H;
- Chi cục THADS TP H;
- Các đương sự;
- UBND phường АД, TP H (ĐK số 119, quyển số 01/2011 ngày 13/10/2011);
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu dán án.

THẨM PHÁN

Trần Dũng